

Số: *1320*/KH-SKHĐTTrà Vinh, ngày *25* tháng 6 năm 2021**KẾ HOẠCH****Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và những tháng cuối năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Căn cứ Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 7/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Trà Vinh phiên bản 2.0;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 39/KH-UBND ngày 10/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 29/4/2021, Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 và năm 2021;

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và những tháng cuối năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư như sau:

**I. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu tổng quát**

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý tại cơ quan.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Đảm bảo cơ sở vật chất và phối hợp với đơn vị cung cấp duy trì khả năng kết nối, liên thông hệ thống mạng, đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động quản lý điều hành của Sở.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% công chức, viên chức được trang bị máy vi tính, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và có cài đặt phần mềm diệt và phòng chống virus.

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (iOffice tuân thủ quy trình theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ; trên 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định) dưới dạng điện tử, đồng thời đảm bảo phát hành văn bản bằng hình thức điện tử (không gửi văn bản giấy) đối với các loại văn bản theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5032/UBND-HCQT ngày

quy định) dưới dạng điện tử, đồng thời đảm bảo phát hành văn bản bằng hình thức điện tử (không gửi văn bản giấy) đối với các loại văn bản theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5032/UBND-HCQT ngày 10/12/2020; tối thiểu 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Các báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) có quy định gửi, nhận qua hệ thống thông tin báo cáo quốc gia được thực hiện.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông áp dụng đồng bộ phần mềm ISO điện tử vào Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2015.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua hệ thống Cổng dịch vụ công của tỉnh và hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia của ngành kế hoạch do Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai), tuân thủ quy trình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, quy trình thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020.

- Đảm bảo tối thiểu 50% thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt từ 20% trở lên. Tích hợp tối thiểu 30% thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Thực hiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành I-Office; 100% hồ sơ, văn bản nội bộ được trao đổi dưới dạng điện tử qua hệ thống M-Office; Trên 90% hồ sơ, văn bản trao đổi dưới dạng điện tử qua Hệ thống Quản lý văn bản điện tử của tỉnh giữa các ngành tỉnh, huyện dưới dạng điện tử.

- Các văn bản của Sở, đơn vị trực thuộc được đăng trên Cổng thông tin điện tử của ngành (trừ văn bản mật).

- Phối hợp với các phòng, trung tâm cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, các quy định, chính sách được cập nhật, đăng tải kịp thời trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Các cá nhân CCVC đều sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo quy định.

### **2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Ứng dụng Trang dịch vụ công tỉnh Trà Vinh và Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và các đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính (Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp và Phòng Đăng ký kinh doanh).

- Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC thuộc Lĩnh vực đăng ký kinh doanh và Lĩnh vực đầu tư.

- Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền sử dụng đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử, khuyến khích doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Đảm bảo an toàn thông tin**

- Triển khai hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về an toàn thông tin.

- Duy trì hoạt động tốt các thiết bị bảo vệ mạng LAN, hệ thống tường lửa; phòng chống truy cập trái phép; để bảo vệ an toàn thông tin, cả về phần cứng và phần mềm.

- Tuyên truyền cho CCVC thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh.

### **4. Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT**

Cử CCVC tham dự các lớp tập huấn nâng cao về kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, quản trị mạng do Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ tổ chức.

## **II. GIẢI PHÁP**

1. Phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về sự cần thiết và tính cấp thiết của triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Thường xuyên rà soát tổ chức xây dựng, cập nhật các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Phát huy vai trò của Bộ phận thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp triển khai tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các dịch vụ, tiện ích.

3. Phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 nhằm truyền thông, nâng cao nhận thức cho cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ kinh doanh cá thể về chuyển đổi số.

4. Tăng cường vai trò, nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đơn vị, chủ động sử dụng chứng thư số, chữ ký số cá nhân.

5. Tăng cường phối hợp với doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích hỗ trợ đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công thông qua mạng bưu chính công cộng; Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận các chương trình hỗ trợ nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số; giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số.

6. Rà soát, hoàn thiện quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính làm cơ sở cập nhật triển khai thực hiện thủ tục hành chính điện tử trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia.

7. Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan; Tham gia tập huấn các phần mềm được UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông triển khai để quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Văn phòng Sở đầu mối phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông, Trung tâm công nghệ thông tin giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc duy trì, cập nhật Trang thông tin điện tử, bảo mật hệ thống. Đề xuất cử CB,CC,VC tham dự các đợt tập huấn nâng cao trình độ ứng dụng CNTT; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện ứng dụng CNTT tại các phòng, Trung tâm trực thuộc. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Các phòng, trung tâm phối hợp với Văn phòng thực hiện các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin có liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các đơn vị có đề xuất hay khó khăn vướng mắc, đề nghị thông báo đến Văn phòng Sở để giải quyết kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Sở TTTT;
- Lưu: VT.Kn.03. 

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vương Hải Khoa**